

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 21/4/2025 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa:

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

1.2 **Tàu XING HUAN HAI(SLT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 2096 ngày 14/4/2025
Thời gian đến Cảng Cẩm phả: Ngày 15/4/2025 Tổng số: **15 000** Tấn
- Loại than: Than nhiệt năng xuất xứ từ Úc Số lượng: **15 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ,CN)
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000USD/ngày(Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO

15 000 Tấn

Thời gian tàu bắt đầu dỡ hàng: 09h30 Ngày 19/4/2025

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 24/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Dỡ xuống sả lan	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCO	15 000	Than cám	10 200	8 000	2 200	4 800	
	Tổng cộng:	15 000		10 200	8 000	2 200	4 800	

Công ty Kho vận Cẩm phả cấp đủ phương tiện theo quy định. Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu xuất khẩu

2.1 **Tàu MV MANTA HACER (HUNAN- TKV)** KV Cảng chính TBGT số : 2137 ngày 15/4/2025
Thời gian đến Cảng Cẩm phả: Ngày 17/4/2025 Tổng số: **12 000** Tấn
- Loại than: Than cục 5A.1 Số lượng: **12 000** Tấn max
Tốc độ bốc rót: 4 500 tấn/ngày (Không kể ngày lễ, thứ 7,CN trừ khi sử dụng)
Thưởng,Phạt : 5 000/10000USD/ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả

100% Tấn

TTCO

Thời gian tàu cập cầu: 23h15 Ngày 19/4/2025

Thời gian tàu rời cầu: Ngày 21/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Bốc lên tàu	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	12 000	Cục 5A.1		6 966		5 034	Rót trong cầu

	Tổng cộng:	12 000			6 966		5 034	
--	-------------------	---------------	--	--	--------------	--	--------------	--

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Việt thuận 30-06** KV Cảng chính **29 850** Tấn Cắm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
 Thời gian tàu cập cầu: 01h Ngày 20/4/2025
 Thời gian DK tàu rời cầu: Ngày 21/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	29 750	Cắm 6A.1		12 226		17 524	Rót trong cầu
	Tổng cộng:	29 750			12 226		17 524	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

3.2 **Việt thuận 215-06** KV Con Ong **20 800** Tấn Cắm 5A.10- Điện Vũng áng
 Thời gian tàu mở máng: 12h10 Ngày 18/4/2025
 Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 23/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Đá bạc	3 000	Cắm 5A.10	2 706	2 706		294	
2	Công ty CPXNK	17 800	Cắm 5A.10	14 231	12 282	1 949	3 569	
	Tổng cộng:	20 800		16 937	14 988	1 949	3 863	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm do chờ than. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty Vật tư xếp dỡ QN

Tàu chờ than từ 05h ngày 21/4 đến sáng nay có thêm **1 949** tấn than cập mạn tiếp

3.3 **Quang vinh 188** KV Con Ong **22 800** Tấn Cắm 5A.14- Điện Vũng áng
 Thời gian tàu mở máng: 0h50 Ngày 19/4/2025
 Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 24/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty CPKDTCP	7 000	Cắm 5A.14	6 448	6 448		552	
2	Công ty CPXNK	6 000	Cắm 5A.14				6 000	
3	Công ty CPKDTMB	9 800	Cắm 5A.14				9 800	
	Tổng cộng:	22 800		6 448	6 448		16 352	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm do chờ than. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM&DV Logistic QN

Tàu chờ than cập mạn từ 17h ngày 19/4

3.4 **Pacific 01** KV Con Ong **28 300** Tấn Cắm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
 Thời gian tàu mở máng: 05h30 Ngày 20/4/2025
 Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 25/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	5 000	Cắm 6A.1	1 598	1 000	598	3 402	
2	Công ty TTCO	3 300	Cắm 6A.1				3 300	
3	Công ty TTHG	20 000	Cắm 6A.1	14 474	1 843	12 631	5 526	
	Tổng cộng:	28 300		16 072	2 843	13 229	12 228	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu(tàu làm 1/4 cầu tàu vì điện yếu)

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng

3.5 **Trường nguyên sky** KV Con Ong **23 300** Tấn Cắm 5A.10- Điện Vũng áng

Thời gian tàu mở máng:

Ngày 21/4/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng:

Ngày 25/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Bốc lên tàu	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Đá bạc	4 346	Cám 5A.10	4 346		4 346		
2	Công ty CPXNK	18 954	Cám 5A.10				18 954	
	Tổng cộng:	23 300		4 346		4 346	18 954	

Hiện nay tàu đang chờ cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM&DV Logistic QN

III Kế hoạch rót than ngày:

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV ES BRAVE (ZIPDARKEST- TKV)

TBGT số : 2203 ngày 18/4/2025

Thời gian đến Cảng Cẩm phá: Ngày 20/4/2025

Tổng số: **2 000** Tấn

- Loại than: Than cám 1

Số lượng: **2 000** Tấn max

Tốc độ bốc rót: CQD

Thường,Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phá

100% Tấn

TTCO

V. Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

1.1 Tàu MV ATACAMA QUEEN(SLT- CLM)

TBGT số : 2108 ngày 14/4/2025

Thời gian DK đến Cảng Cẩm phá: Ngày 22/4/2025

Tổng số: **15 000** Tấn

- Loại than: Than nhiệt năng xuất xứ từ Nam phi

Số lượng: **15 000** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ,CN)

Phạt dỡ hàng chậm : 14 500USD/ngày(Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Kho vận Cẩm phá

15 000 Tấn

1.2 Tàu MV OCEAN CENTURY(SLT- CLM)

TBGT số : 2214 ngày 19/4/2025

Thời gian DK đến Cảng Cẩm phá: Ngày 22/4/2025

Tổng số: **10 000** Tấn

- Loại than: Than nhiệt năng xuất xứ từ Nam phi

Số lượng: **10 000** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ,CN)

Phạt dỡ hàng chậm : 15 000USD/ngày(Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO

10 000 Tấn

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV NAM SƠN 16 (CRP- CLM)

TBGT số : 2178 ngày 17/4/2025

Thời gian DK đến Cảng Cẩm phá: Ngày 23/4/2025

Tổng số: **1 800** Tấn

- Loại than: Than cám 2A.1

Số lượng: **1 800** Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD

Thường,Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả

100% Tấn

TTHG(Hà tu) than đóng bao

3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa chờ rút hàng:

1	Hải nam 81	47 750 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
2	Hải nam 89	30 400 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
3	Việt thuận 235	22 750 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng
4	Trường nguyên star	23 300 Tấn	Cám 5A.14- Điện Vũng áng
5	QN 4114	1 700 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc
6	TĐ 16-TT	2 360 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc
7	NB 2818	3 100 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV
- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh
- Ban Kinh doanh than
- Ban Sản xuất than
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

